

Số: /KH-UBND

Cao Lâu, ngày tháng 01 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức thực hiện Chương trình tái cơ cấu nông nghiệp**  
**giai đoạn 2021 – 2025 của xã Cao Lâu**

Thực hiện Công văn số 3381/UBND-NN ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Cao Lộc về việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 06/11/2020 của BCH Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Cao Lộc. UBND xã Cao Lâu xây dựng kế hoạch cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU**

**1. Mục đích**

Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ nội dung Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND huyện Cao Lộc về tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/HU ngày 30/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển kinh tế nông lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 trên địa bàn huyện Cao Lộc đến các đoàn thể chính trị - xã hội, Các cán bộ công chức chuyên môn, các trưởng thôn trên địa bàn xã; nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xây dựng và phát triển kinh tế nông lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 trên địa bàn xã; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

**2. Yêu cầu**

Xác định thực hiện Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND huyện Cao Lộc về tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/HU ngày 30/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển kinh tế nông lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 trên địa bàn huyện Cao Lộc cả giai đoạn; là giải pháp căn bản để thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

**3. Mục tiêu**

**3.1. Mục tiêu chung**

Phát triển kinh tế nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, làm nền tảng tạo đà để sau năm 2025 phát triển mạnh thương mại, dịch vụ, du lịch. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi gắn với ứng dụng khoa học-công nghệ, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa tập trung, tổ chức lại sản xuất theo hướng chất lượng và hiệu quả; chú trọng sản xuất kinh doanh liên kết theo chuỗi giá trị gắn với thị trường tiêu thụ, phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chiều sâu, gắn kết bền chặt giữa doanh nghiệp với người sản xuất; không ngừng nâng cao đòi

sống vật chất, tinh thần của người dân.

### **3.2. Chỉ tiêu cụ thể**

- Trồng trọt giai đoạn 2021 - 2025
- + Tổng sản lượng lương thực có hạt: 1.000 tấn
- Chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2025
- + Tổng đàn lợn bình quân hàng năm 1.100 con
- + Tổng đàn gia súc (trâu, bò ngựa dê) 500 con
- + Đàn gia cầm 24.000 con
- Lâm nghiệp giai đoạn 2021 – 2025
- + Thực hiện công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ rừng, nâng độ che phủ rừng lên 80%.

- Thu nhập bình quân người/năm 30 triệu đồng.
- Trồng trọt giai đoạn 2026 – 2030
- + Tổng sản lượng lương thực có hạt 1.100 tấn
- Chăn nuôi giai đoạn 2026 – 2030
- + Tổng đàn gia súc (Trâu, bò ngựa dê) duy trì 500 con
- + Đàn gia cầm 28 nghìn con
- Lâm nghiệp giai đoạn 2026 – 2030
- + Thực hiện công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ rừng, nâng độ che phủ rừng lên 85%.

- Thu nhập bình quân người/năm 40 triệu đồng.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển sản xuất nông lâm nghiệp**

Hàng năm cấp ủy đảng, chính quyền xã xây dựng nội dung, nhiệm vụ, kế hoạch triển khai phát triển sản xuất nông lâm nghiệp gắn với thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, phân công rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân phụ trách. Chú trọng kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện.

### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền**

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền xã, thôn, cán bộ, đảng viên và nhân dân về áp dụng khoa học – kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa; liên kết theo chuỗi giá trị gắn với thị trường tiêu thụ, phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chiều sâu, bền chặt giữa doanh nghiệp với người sản xuất. Vận động nhân dân xóa bỏ tập quán sản xuất mang tính tự cung, tự cấp, tích cực cải tạo đồng ruộng làm tăng độ màu mỡ của đất, liên kết phát triển kinh tế nông lâm nghiệp giữ gìn và phát triển những sản phẩm thương hiệu của địa phương.

### **3. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ**

- Khuyến khích chuyển đổi mùa vụ, cơ cấu cây trồng, tăng hệ số sử dụng đất. Chuyển diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng họ đậu và các cây

trồng khác có hiệu quả kinh tế cao. Quản lý và khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, như: Hệ thống hồ chứa nước, đập dâng, kênh mương thủy lợi đã được đầu tư xây dựng trên địa bàn, đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng để đảm bảo chủ động nguồn nước tưới phục vụ sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, nhằm tăng nhanh sản lượng và giá trị sản xuất, ưu tiên phát triển rừng Hồi, Thông, Sờ; Cây ăn quả Hồng không hạt Bảo Lâm, Mận cơm à định hướng phát triển cây mới đưa vào địa bàn: Hạt dẻ, Mắc ca, các loại cây có múi như quýt, bưởi... nhằm đa dạng hóa các sản phẩm, gắn sản xuất với chế biến, bảo quản sau thu hoạch, kết nối thị trường tiêu thụ.

- Khuyến khích phát triển chăn nuôi đại gia súc, theo hình thức bán chăn thả (trâu, bò); chăn nuôi lợn và chăn nuôi gia cầm theo phương pháp sinh học...

- Nâng cao chất lượng rừng hiện có và thực hiện dự án trồng rừng; Phát triển thực hiện dự án trồng rừng gỗ lớn, có chính sách hỗ trợ chuyển hóa rừng trồng thành rừng gỗ lớn, thực thực hiện liên doanh liên kết với các cơ sở chế biến, khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với các hộ, đầu tư trồng các loại cây công nghiệp làm nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến.

- Thực hiện chuyển đổi cơ bản diện tích sản xuất thủy sản quảng canh (phần diện tích có thể sản xuất hàng hóa) hiện nay sang quảng canh cải tiến, chuyển một số diện tích sang nuôi bán thâm canh và thâm canh.

Chủ trì hướng dẫn thực hiện: Công chức Địa chính NL xã phối hợp cùng các thôn triển khai thực hiện.

#### **4. Tổ chức sản xuất, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm**

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, tiếp tục thành lập các tổ chức sản xuất, như: Tổ hợp tác xã sản xuất kinh doanh, dịch vụ,... cho phù hợp với các loại hình và đối tượng sản xuất.

- Khuyến khích hỗ trợ phát triển kinh tế trang trại, Tổ hợp tác, Hợp tác xã, tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận và ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, viện nghiên cứu trong công tác chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ.

- Thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã, thị trấn một sản phẩm, hoàn thiện các tiêu chí thương hiệu, xây dựng các điểm quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm, liên hệ và ký hợp đồng với các đơn vị tiêu thụ sản phẩm ổn định như: Các khách sạn, nhà hàng, nhà ăn tập thể lớn của các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Thực hiện: Công chức Địa chính phối hợp với công chức Kế toán triển khai, thực hiện.

#### **5. Phát triển nguồn nhân lực**

- Tập trung đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động; đổi mới nội dung, hình thức đào tạo theo hướng cầm tay chỉ việc sát với nhu cầu thực tế.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã hợp đồng các chuyên gia, cán

bộ kỹ thuật vào làm việc, tư vấn ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Quan tâm thu hút, sử dụng cán bộ kỹ thuật có năng lực vào đảm nhận nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn phát triển kinh tế nông nghiệp.

Thực hiện: Công chức Văn hóa – Xã hội.

Phối hợp thực hiện: Công chức Địa chính phụ trách Nông lâm xã.

## **6. Xây dựng kết cấu hạ tầng**

Cải tạo đồng ruộng đáp ứng nhu cầu thâm canh và cơ giới hóa trong nông nghiệp. Tiếp tục xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, có trọng tâm, trọng điểm về giao thông, thủy lợi, điện nước, ... Cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất. Tạo quỹ đất cho sản xuất tập trung; tạo mặt bằng sạch, kết cấu hạ tầng để thu hút nhà đầu tư vào sản xuất, chế biến nông sản trên địa bàn.

Thực hiện: Công chức Địa chính phụ trách Xây dựng, đất đai.

## **7. Áp dụng hiệu quả cơ chế khuyến khích phát triển sản xuất**

Vận dụng các cơ chế, chính sách của tỉnh, của huyện vào sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn như xã: Đề án 234/QĐ-UBND ngày 07/2/2020 về phê duyệt đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh; Đề án 1533/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 về phê duyệt đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh giai đoạn 2019-2020, định hướng 2030; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp, giai đoạn 2020-2030.

Thực hiện: Địa chính phụ trách nông lâm.

Phối hợp thực hiện: Công chức Tài chính – Kế toán.

## **8. Về tài chính**

Tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và huy động các nguồn vốn xã hội, khuyến khích hình thành quỹ hỗ trợ phát triển sản xuất, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện tốt các chương trình, dự án đầu tư phát triển nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản như: Các nguồn vốn NSNN dự kiến trong năm phân bổ cho các chương trình vốn Hỗ trợ phát triển sản xuất CTMT QG Xây dựng NTM; Vốn SNN hàng năm; Nguồn vốn hỗ trợ và phát triển rừng theo đề án của tỉnh; Nguồn vốn thực hiện đề án mỗi xã một sản phẩm “OCOP”.

Hằng năm quan tâm giành một phần kinh phí nhất định từ nguồn ngân sách xã để hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả.

Thực hiện: Công chức Tài chính – Kế toán.

Phối hợp thực hiện: Công chức Địa chính nông nghiệp và công chức Văn

hóa.

## **9. Tăng cường quản lý nhà nước về phát triển nông nghiệp**

Thường xuyên kiểm tra, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý các cơ sở cung ứng thức ăn chăn nuôi, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chống hàng giả hàng kém chất lượng trên địa bàn huyện.

Quản lý chặt chẽ các chương trình phát triển nông lâm nghiệp, đảm bảo tiến độ và hiệu quả; công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác quản lý đất đai, quy hoạch vùng sản xuất, quản lý quy trình sản xuất, chất lượng, thương hiệu và quảng bá, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Thực hiện: Công chức Địa chính phụ trách Nông nghiệp.

Phối hợp thực hiện: Khuyến nông viên, Thú y viên.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Địa chính nông lâm**

Có trách nhiệm tham mưu và tổ chức thực hiện Nghị quyết; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết; tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND xã; định kỳ hàng năm tham mưu cho UBND xã ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết; tổng hợp, báo cáo UBND xã, Phòng Nông nghiệp và PTNT kết quả thực hiện Nghị quyết trên địa bàn xã.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/HU, nếu có phát sinh vướng mắc, các công chức chuyên môn kịp thời báo cáo UBND xã để tổng hợp, xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

### **2. Công chức Tài chính – Kế toán**

- Phối hợp với các công chức liên quan thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét cân đối bố trí kinh phí theo khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương; tham mưu cho UBND xã phân bổ kinh phí thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

### **3. Các ban, ngành, đoàn thể xã**

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai theo kế hoạch ngành dọc cấp trên trực tiếp.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với UBND xã bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ Nghị quyết trong dự toán ngân sách được phân bổ hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **4. Các Trưởng thôn có trách nhiệm**

- Bám sát các chỉ tiêu cụ thể để tuyên truyền, vận động nhân dân tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

**5. Chế độ thông tin báo cáo:** Các công chức, các ban, ngành, đoàn thể xã, các tổ chức có liên quan báo cáo kết quả thực hiện về Công chức Địa chính nông lâm xã **trước ngày 05/11 hàng năm** để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cán bộ, công chức, các trưởng thôn, đơn vị trên địa bàn nghiêm túc triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. Báo cáo kịp thời những khó khăn vướng mắc để chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (Báo cáo);
- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các công chức chuyên môn;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Văn Mao**